

Số: 15... /NQ-HĐND

Tân Châu, ngày 20 tháng 12 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU**  
**KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020;

Xét Tờ trình số 317/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu về việc phê chuẩn Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; Báo cáo thẩm tra của hai Ban Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.**

Hội đồng nhân dân huyện tán thành những nội dung đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện tại Báo cáo số 600 /BC-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2019.

**Điều 2. Định hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục thực hiện những giải pháp mang tính đột phá để phát triển kinh tế - xã hội, trong đó đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, đáp ứng tốt nhất cho nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Phát triển kinh tế đi đôi với chú trọng phát triển toàn diện các lĩnh vực xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, bảo vệ môi trường. Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

Phấn đấu thực hiện chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội ở mức cao nhất, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện và Kế hoạch của UBND huyện giai đoạn 2016-2020.

**2. Các chỉ tiêu định hướng**

**a) Chỉ tiêu về kinh tế (giá cố định 2010)**

Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn tăng 6,96%;

Giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản tăng 0,23%;

Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng tăng 11,01%;

Giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng 5,20%;

Thu cân đối ngân sách nhà nước 349.700 triệu đồng;

Chi ngân sách nhà nước 538.520 triệu đồng;

Diện tích gieo trồng cây hằng năm 26.163 ha.

b) Chỉ tiêu về văn hoá - xã hội

Tỷ lệ hộ nghèo giảm tối thiểu 01%;

Số lao động có việc làm tăng thêm: 1.300 lao động;

Tỷ lệ bác sĩ, giường bệnh bình quân trên vạn dân: 4,56 bác sĩ/vạn dân và 7,6 giường bệnh/vạn dân;

12/12 xã, thị trấn duy trì chuẩn quốc gia phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

c) Chỉ tiêu về môi trường

Tỷ lệ hộ dân cư sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100% và tỷ lệ hộ dân cư sử dụng hố xí hợp vệ sinh đạt trên 95,3%;

Có 38.878 hộ dân cư nông thôn dùng điện sinh hoạt và tỷ lệ đạt tối thiểu 99,7%.

d) Chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới

Phân đầu duy trì 04 xã (*Thanh Đông, Tân Hưng, Tân Hà, Suối Ngô*) và xây dựng 02 xã (*Tân Đông, Tân Hòa*) đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Các chỉ tiêu phát triển ngành: Kèm theo Phụ lục.

### **Điều 3. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu**

Hội đồng nhân dân huyện tán thành các nhiệm vụ, giải pháp của Ủy ban nhân dân huyện, báo cáo thẩm tra của hai Ban Hội đồng nhân dân huyện trình tại kỳ họp với những nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau đây:

#### 1. Nhiệm vụ trọng tâm

a) Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, trong đó, tiếp tục cơ cấu lại ngành, lĩnh vực

Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, nhất là các sản phẩm thế mạnh của huyện, tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp mang tính đột phá về cơ sở hạ tầng, nông thôn mới, phát triển nguồn nhân lực và đặc biệt là phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Về nông – lâm – thủy sản:

Thực hiện mục tiêu phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững, đúng quy hoạch cơ cấu cây trồng theo định hướng xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh công tác ứng dụng, chuyên giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao tỷ lệ cơ giới hóa vào quá trình sản xuất; tập trung xây dựng mô hình liên kết giữa nhà doanh nghiệp và nông dân.

Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác theo hướng phát triển nhanh và bền vững, gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Từng bước quy hoạch, cơ cấu lại mô hình chăn nuôi theo hướng bền vững, bán công nghiệp, gắn với quy hoạch giết mổ tập trung; tăng cường công tác thú y, bảo vệ thực vật, chủ động ngăn ngừa, đối phó kịp thời và có hiệu quả các loại dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; nâng cao tỷ trọng giá trị sản xuất ngành chăn nuôi trong tổng giá trị nông nghiệp.

Quản lý và bảo vệ phát triển rừng theo đúng quy hoạch; làm tốt công tác phòng chống cháy rừng, chống phá rừng, kiên quyết không để xảy ra tình trạng tái lấn chiếm và sử dụng đất lâm nghiệp không đúng mục đích. Tập trung xử lý dứt điểm những nội dung còn tồn đọng, mang tính chất lịch sử liên quan đến quy hoạch lâm nghiệp.

Về công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp:

Duy trì và đẩy nhanh tốc độ phát triển công nghiệp, đảm bảo tỷ trọng sản xuất ngành công nghiệp-xây dựng luôn chiếm tỷ trọng cao trong tổng giá trị sản xuất. Tiếp tục chủ trương ưu tiên và thu hút đầu tư vào các ngành công nghiệp chế biến sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, công nghệ sạch, không gây ô nhiễm môi trường, tiết kiệm năng lượng và mang lại sản phẩm giá trị cao; tăng cường công tác khuyến công, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư vào các ngành nghề công nghiệp phục vụ cho sản xuất nông nghiệp (cơ khí chế tạo, máy, nông cụ sản xuất nông nghiệp); tiếp tục phát triển công nghiệp năng lượng và thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp đã được đầu tư và theo quy hoạch được phê duyệt.

Về thương mại – dịch vụ:

Khai thác tiềm năng lợi thế về biên giới, đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ; tiếp tục đầu tư hệ thống bến bãi phục vụ cho việc xuất nhập khẩu hàng hóa ở các cửa khẩu, nâng cấp mở rộng một số tuyến đường mòn, lối mở biên giới nhằm thúc đẩy giao thương, trao đổi hàng hóa qua lại biên giới; tập trung đầu tư phát triển và mở rộng mạng lưới chợ theo quy hoạch được duyệt; đẩy nhanh tiến độ đô thị hóa thị trấn Tân Châu.

Tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; quản lý tốt thị trường giá cả, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm, vật tư nông nghiệp; khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các dịch vụ vận tải hành khách chất lượng cao.

Về tài chính – tín dụng:

Tăng cường quản lý nguồn thu; thực hiện có hiệu quả công tác chống thất thu thuế, nợ đọng thuế; phối hợp chặt chẽ giữa các ngành liên quan, nhằm quản lý tốt các khoản thu từ đất; chú trọng khai thác các nguồn thu mới; phấn đấu thu ngân sách hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch trên giao. Đảm bảo cân đối thu – chi, không để xảy ra nợ công.

Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của hệ thống ngân hàng, tổ chức tín dụng, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, cá nhân tiếp cận được các nguồn vốn vay ưu đãi để đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất.

b) Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, đặc biệt là hệ thống giao thông kết nối vùng đáp ứng tốt nhất cho nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Hoàn thành mục tiêu xã đạt chuẩn nông thôn mới

Tăng cường công tác chỉnh trang, phát triển thị trấn Tân Châu theo quy hoạch, nhất là đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật; hoàn thành việc đầu tư xây dựng khu quy hoạch Trung tâm Văn hóa - Thể dục thể thao huyện chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VII.

Đẩy mạnh việc huy động, lồng ghép các nguồn vốn từ ngân sách và vận động để tập trung phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đáp ứng tốt nhất cho nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

Tập trung quản lý quy hoạch các điểm dân cư nông thôn theo quy hoạch xây dựng nông thôn mới cấp xã. Tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới ngày càng đi vào chiều sâu, tránh việc thực hiện mang tính hình thức với mục tiêu hướng đến là nâng cao chất lượng đời sống nông dân, nông thôn. Phấn đấu duy trì 04 xã và xây dựng mới 02 đạt chuẩn nông thôn mới.

c) Phát triển giáo dục đào tạo gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học và công nghệ

Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học. Tập trung nâng cao chất lượng công tác phân luồng học sau sau Trung học cơ sở. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học, bậc học; phấn đấu hàng năm duy trì tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi vào học mẫu giáo và trẻ 6 tuổi đủ điều kiện ra lớp, duy trì kết quả xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục THCS; tiếp tục thực hiện công tác phổ cập THPT; tiếp tục thực hiện đầu tư, xây dựng trường, lớp học đạt chuẩn quốc gia.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao và ứng dụng công nghệ tiên tiến hiện đại vào sản xuất.

d) Phát triển các lĩnh vực văn hoá, xã hội, thể dục, thể thao, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân

Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư và trong xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, nâng cao thể trạng và tầm vóc của người Việt Nam. Chú trọng công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em, phát triển thanh niên và bình đẳng giới. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo.

Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động mạng lưới y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe ban đầu, phát triển y tế chuyên sâu và y tế dự phòng. Chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh nguy hiểm xảy ra. Tăng cường các biện pháp bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm. Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế. Thực hiện đúng lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân.

Tăng cường công tác giáo dục, truyền thông dân số kế hoạch hóa gia đình, phấn đấu duy trì tỷ lệ sinh hợp lý; thực hiện tốt Luật bảo vệ và chăm sóc trẻ em, ngăn chặn và đẩy lùi các nguy cơ xâm hại trẻ em, tình trạng bạo lực gia đình.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, chính sách trợ giúp cho người nghèo và đối tượng yếu thế. Chú trọng công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, gắn với phát triển thị trường lao động. Thực hiện tốt chính sách đối với người di cư tự do từ Campuchia về sinh sống trên địa bàn.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động tôn giáo, dân tộc và hướng dẫn tạo điều kiện để các tôn giáo hoạt động đúng pháp luật, theo phương châm “Tốt đời, đẹp đạo”, hướng về lợi ích cộng đồng; vận động chức sắc, chức việc các tôn giáo, già làng các dân tộc tích cực tham gia các phong trào thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phấn đấu xây dựng “Thị trấn Tân Châu đạt chuẩn văn minh đô thị” theo lộ trình năm 2020.

đ) Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, tăng cường bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường. Quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong hoạt động khai thác cát và vật liệu xây dựng, các hành vi gây ô nhiễm môi trường.

Thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ đa dạng sinh học.

e) Tạo đột phá trong cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Đẩy mạnh rà soát, cắt giảm các thủ tục hành chính, phục vụ tốt nhu cầu của tổ chức, cá nhân, nhất là trong lĩnh vực đất đai. Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ mức độ 3, 4 và qua Công Hành chính công của tỉnh; kịp thời giải quyết các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến quy định, thủ tục hành chính. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng chính quyền điện tử gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đạt chuẩn quy định gắn với công tác quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ; chú trọng việc đào tạo, nâng chuẩn cho đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ tạo nguồn cán bộ kế thừa; thực hiện chính sách khuyến khích, hỗ trợ cho cán bộ, công chức học tập nâng cao trình độ.

Thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí và các tiêu cực khác; thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong kê khai tài sản, trong sử dụng kinh phí hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước.

Nâng cao hiệu quả công tác thanh, kiểm tra, tập trung xử lý dứt điểm, kịp thời đúng quy định đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai, không

để tồn đọng, kéo dài. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại các vấn đề gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp.

Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền. Tạo điều kiện thuận lợi để MTTQ, các đoàn thể, các cấp nâng cao vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của Nhà nước. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

g) Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ; tiếp tục củng cố, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức quốc phòng-an ninh đến các đối tượng; thực hiện tốt công tác quân sự quốc phòng địa phương, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh cả về số lượng và chất lượng.

Tiếp tục thực hiện đề án nâng cao chất lượng và hiệu quả lực lượng công an xã, thị trấn; tiếp tục thực hiện tốt các mô hình phòng ngừa tội phạm, mô hình tái hòa nhập cộng đồng. Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc rộng khắp, có chiều sâu; tập trung quản chúng quản lý, tăng cường an ninh trật tự tại các địa bàn, khu vực trọng điểm, nhạy cảm, khu vực biên giới,...

Thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống, kéo giảm các loại tội phạm, tệ nạn xã hội theo chương trình Quốc gia về phòng chống tội phạm và chương trình mục tiêu “4 giảm” của tỉnh, tăng cường công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phấn đấu kéo giảm mạnh tai nạn giao thông trên cả 3 mặt.

h) Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, giữ vững mối quan hệ hợp tác cùng phát triển

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, thông tin đầy đủ, kịp thời về các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm; đấu tranh chống lại các thông tin xuyên tạc, chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Tăng cường công tác quản lý đường biên, cột mốc biên giới, phòng chống xâm canh, lấn chiếm biên giới; tiếp tục tăng cường củng cố, mở rộng quan hệ đối ngoại với chính quyền và các lực lượng vũ trang huyện Mê Mốt (CPC), góp phần giữ biên giới hòa bình, hữu nghị và phát triển.

## 2. Các giải pháp chủ yếu

a) Khai thác tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội

Tạo điều kiện phát huy có hiệu quả tiềm năng về đất đai, tài nguyên khoáng sản; huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn (*trong dân, vốn từ ngân sách, vốn hỗ trợ các chương trình mục tiêu quốc gia, ...*) để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; tạo môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đến đầu tư. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng để triển khai thực hiện các dự án quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường nguồn lực vận động trong Nhân dân chung tay xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, quy hoạch, định hướng phát triển ổn định và bền vững các loại cây trồng, vật nuôi thế mạnh của địa phương; tiếp tục đầu tư, nâng cấp các chợ nội địa và biên giới để thúc đẩy nhanh quá trình lưu thông

hàng hóa; đẩy mạnh hoạt động xuất nhập khẩu và mua bán hàng hóa tại các cửa khẩu. Triển khai đồng bộ các khu dân cư biên giới theo quy hoạch của tỉnh.

Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, nhất là quy hoạch xây dựng nông thôn mới cấp xã. Kịp thời điều chỉnh bổ sung quy hoạch để đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát sinh trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

b) Tập trung phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa

Tiếp tục thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đạt chuẩn quy định gắn với công tác quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ, nhất là cấp cơ sở. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, dạy nghề cho lao động nông thôn; tập trung tạo điều kiện, giới thiệu việc làm sau đào tạo, dạy nghề phù hợp với nhu cầu lao động sản xuất của địa phương. Tiếp tục xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ y tế đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ.

c) Đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu văn hóa - xã hội

Phát huy các điểm sáng, các điển hình của phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", làm cho phong trào này ngày càng lan rộng, có chất lượng và bền vững; tạo nên sự chuyển biến rõ rệt về môi trường văn hóa trong cộng đồng dân cư, chú trọng việc củng cố các khu dân cư mới hình thành.

Từng bước nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Tập trung đẩy nhanh việc thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân. Thường xuyên kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm, tăng cường hoạt động phòng ngừa, phát hiện và khống chế dịch bệnh.

Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở ngành học, bậc học; chú trọng chất lượng giáo dục đạo đức và kỹ năng độc lập, sáng tạo của học sinh. Đẩy mạnh việc bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất, tay nghề của đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động của ngành giáo dục và đào tạo, nhằm đánh giá chất lượng giáo dục và đào tạo đúng thực chất.

Quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách, giải pháp đảm bảo an sinh xã hội, góp phần thu ngắn khoảng cách giàu nghèo; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số.

d) Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết tốt những vấn đề xã hội bức xúc.

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước gắn với công tác cải cách thủ tục hành chính; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý; xây dựng ý thức tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước.

Quan tâm chỉ đạo, kiểm tra việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng; đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong kê khai tài sản, thu nhập; trong sử dụng kinh phí hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

Quan tâm chỉ đạo, giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc, nhất là các vụ việc khiếu kiện, tranh chấp đất đai nhằm tạo sự đồng thuận cao và ổn định xã hội. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của cấp dưới, phát hiện những vấn đề mới phát sinh để giải quyết kịp thời.

**đ) Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh**

Quan tâm củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc. Nâng cao hiệu quả công tác chính trị, bảo đảm công tác hậu cần, kỹ thuật; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, Công an xã-thị trấn đảm bảo đủ về số lượng, đạt về chất lượng. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc rộng khắp, có chiều sâu; tập trung quản lý, tăng cường an ninh trật tự tại các địa bàn, khu vực trọng điểm, khu vực biên giới. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh hiệu quả đối với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nâng cao tỷ lệ điều tra, phá án phạm pháp hình sự. Tiếp tục tăng cường công tác đối ngoại, phối hợp tốt với chính quyền và các lực lượng vũ trang của huyện Mê Mốt (Campuchia) để củng cố mối quan hệ hữu nghị, hợp tác.

**e) Tăng cường công tác vận động quần chúng, phát huy tối đa sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc**

Nâng cao vai trò của các cấp, các ngành trong thực hiện công tác dân vận; nâng cao chất lượng việc thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong xã hội nhất là các phong trào, cuộc vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thực hiện tốt công tác phối kết hợp làm công tác dân vận giữa Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội với các ngành, lĩnh vực của chính quyền; thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân kiểm tra, giám sát” để phát huy đầy đủ quyền làm chủ của Nhân dân.

Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng chính quyền; phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng công tác tuyên truyền cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

2. Ủy ban nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Toà án nhân dân huyện theo chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết, định kỳ đánh giá và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện về kết quả thực hiện.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Nhà nước, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện vận động nhân dân tham gia thực hiện thắng lợi nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.



Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Tân Châu Khóa VI, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh đơn vị TC;
- Huyện ủy;
- UBND huyện;
- MTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- TT.HĐND các xã, thị trấn;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP & CVVP;
- Lưu: VT, VP.HĐND-UBND huyện.

**CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Tiên**

DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH TẾ-XÃ HỘI NĂM 2020  
NHÓM: CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

(Kèm theo Nghị quyết số 15 /NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của HĐND huyện Tân Châu)

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	ƯTH 2019	KH 2020	Ghi chú
<b>CHỈ TIÊU KINH TẾ</b>					
1	Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn	tr.đồng	14.634.280	15.652.825	
	<i>Trong đó tốc độ tăng so CK</i>	%	105,31	106,96	
2	Giá trị sản xuất nông, lâm và thủy sản	tr.đồng	4.878.722	4.890.149	
	<i>Trong đó tốc độ tăng so CK</i>	%	99,36	100,23	
3	Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng	tr.đồng	8.597.616	9.544.309	
	<i>Trong đó tốc độ tăng so CK</i>	%	109,03	111,01	
4	Giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ, lưu trú và ăn uống	tr.đồng	1.157.942	1.218.155	
	<i>Trong đó tốc độ tăng so CK</i>	%	105,13	105,20	
5	Thu cân đối ngân sách	tr.đồng	260.000	349.700	
	<i>Trong đó tốc độ tăng so CK</i>	%	104,97	134,50	
6	Chi ngân sách địa phương	tr.đồng	399.140	538.520	
	<i>Trong đó tốc độ tăng so CK</i>	%	80,31	134,92	
7	Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm	ha	24.635	26.163	
<b>CHỈ TIÊU XÃ HỘI</b>					
8	Giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm	%	1,27	1,00	
9	Số bác sĩ, số giường bệnh bình quân trên vạn dân				
	- Số bác sĩ	người	4,37	4,56	
	- Số giường bệnh	giường	7,67	7,60	
10	Số xã-thị trấn đạt chuẩn phổ cập mẫu giáo 05 tuổi, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở				
	- Phổ cập mẫu giáo 5 tuổi	xã	12	12	
	- Giáo dục tiểu học	xã	12	12	
	- Giáo dục THCS	xã	12	12	
11	Số lao động có việc làm tăng thêm	lao động	1.488	1.300	
<b>CHỈ TIÊU VỀ MÔI TRƯỜNG</b>					
12	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh, hố xí hợp vệ sinh				
	- Nước hợp vệ sinh	%	100,00	100,00	
	- Hố xí hợp vệ sinh	%	94,82	95,30	
13	Số hộ và tỷ lệ dân cư ở nông thôn dùng điện sinh hoạt				
	- Số hộ	hộ	38.110	38.878	
	- Tỷ lệ	%	99,70	99,70	
14	Xây dựng nông thôn mới		4	6	
	- Duy trì	xã	3	4	
	- Xây dựng mới	xã	1	2	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN CHÂU

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH TẾ-XÃ HỘI NĂM 2020  
NHÓM: CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN NGÀNH

(Kèm theo Nghị quyết số 15 /NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của HĐND huyện Tân Châu)

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	ƯTH 2019	KH 2020	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu về kinh tế</b>				
1	Tỷ trọng chăn nuôi trong GTSX nông nghiệp	%	8,10	8,50	
2	Tỷ lệ che phủ rừng (cả cây lâu năm)	%	59,72	59,72	
3	Diện tích cấp đổi, cấp mới GCNQSDĐ	%	98,27	99,00	
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu về văn hóa-xã hội</b>				
4	Tỷ lệ gia đình, ấp-khu phố đạt chuẩn văn hóa				
	- Gia đình	%	85,75	+70	
	- Ấp, khu phố	%	100,00	+70	
5	Tỷ lệ cơ quan đạt chuẩn văn hóa	%	96,72	100,00	
6	Tỷ lệ trung tâm VH-TTHTCĐ có hiệu quả	%	100,00	100,00	
7	Tỷ lệ ấp, khu phố có nhà văn hóa trở lên	%	35,53	56,58	
8	Tỷ lệ dân số luyện tập TDTT thường xuyên	%	31,00	31,00	
9	Tỷ lệ lao động qua đào tạo, dạy nghề	%	64,16	70,29	
	- Qua đào tạo	%	44,26	45,09	
	- Qua dạy nghề	%	19,90	25,20	
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu về giáo dục-đào tạo</b>				
10	Mầm non				
	- Số trường	trường	14	14	
	- Số lớp	lớp	135	147	
	Tiểu học - THCS				
	* Tiểu học				
	- Số trường	trường	28	28	
	- Số lớp	lớp	404	404	
	* THCS				
	- Số trường	trường	14	14	
	- Số lớp	lớp	184	184	



STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	U' TH 2019	KH 2020	Ghi chú
	Trung học phổ thông	trường	3	3	
	Trung tâm GDNN-GDTX	trường	1	1	
11	Tỷ lệ trẻ 6 tuổi ra lớp 1	%	100,00	100,00	
12	Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra mẫu giáo	%	99,83	100,00	
13	Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học tiếp tục học lên THCS	%	99,00	100,00	
14	Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học lên THPT và trung cấp nghề, TCCN	%	83,00	93,00	
15	Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS	%	100,00	100,00	
16	Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT	%	92,30	98,00	
17	Xây dựng trường chuẩn quốc gia	trường	16	17	
<b>IV</b>	<b>Chỉ tiêu y tế</b>				
18	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	80,09	85,00	
19	Xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế	xã	12	12	
20	Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên	%	0,97	0,95	
21	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi	%	9,62	9,22	
<b>V</b>	<b>Chỉ tiêu môi trường</b>				
22	Tỷ lệ cơ sở SXKD thực hiện xử lý ô nhiễm	%	100,00	100,00	
23	Tỷ lệ thu gom rác thải các chợ xã, thị trấn	%	100,00	100,00	
24	Tỷ lệ thu gom rác thải y tế	%	100,00	100,00	

